

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 137-QĐ/TW, ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương*”;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy định này điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức, bộ máy, hoạt động và biên chế; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tuyên giáo Trung ương. Có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Chức năng

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đạo đức, tuyên truyền, lý luận chính trị, thông tin, báo chí, xuất bản, dư luận xã hội, văn hóa, văn nghệ, lịch sử Đảng, các lĩnh vực về công tác khoa giáo. Là cơ quan thường trực của các ban chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; công tác thông tin đối ngoại.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo của Tỉnh ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

1.1. Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; dư luận xã hội; những âm mưu, thủ đoạn, quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ; dự báo những diễn biến, xu hướng chính

trị, tư tưởng có thể xảy ra. Kịp thời báo cáo, kiến nghị với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

1.2. Đánh giá việc tổ chức thực hiện, nghiên cứu, đề xuất các đề án, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, cơ chế, chính sách, giải pháp trong lĩnh vực tuyên giáo trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành và tổ chức thực hiện; sưu tầm, biên soạn Lịch sử Đảng bộ tỉnh.

1.3. Chỉ đạo nội dung: Giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương; tổ chức tuyên truyền, giáo dục và triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử địa phương, phát huy truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước. Tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Đảng.

1.4. Nghiên cứu, tham mưu Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng, đạo đức trong hoạt động của các cơ quan thông tin, tuyên truyền, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, các hội văn học - nghệ thuật, Hội nhà báo ở địa phương đảm bảo hoạt động đúng đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Khi cần thiết, chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra về quan điểm chính trị, tư tưởng các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí, xuất bản,... thuộc phạm vi phụ trách.

1.5. Chủ trì tham mưu Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử quan trọng của Đảng, đất nước, địa phương; kỷ niệm các ngày sinh năm tròn, năm chẵn của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, tiền bối tiêu biểu là người địa phương theo quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

1.6. Giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng trong đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, nhà khoa học và trong sinh viên, học sinh ở địa phương. Tổ chức và chỉ đạo hoạt động mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên theo phân cấp. Theo dõi, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền biển đảo, biên giới lãnh thổ, nhân quyền.

1.7. Tham gia với chính quyền địa phương trong việc vận dụng, thể chế các quy định của cấp trên về các lĩnh vực có liên quan đến công tác tuyên giáo.

1.8. Thực hiện việc báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Trung ương theo quy định.

1.9. Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

2.1. Hướng dẫn tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt và kiểm tra, giám sát việc học tập, quán triệt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Đảng. Kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy trong lĩnh vực tuyên giáo và các lĩnh vực mà Ban Tuyên giáo được giao là cơ quan thường trực ban chỉ đạo.

2.2. Hướng dẫn tổ chức bồi dưỡng lý luận chính trị, thông tin thời sự, tuyên truyền chính sách theo các chương trình, kế hoạch triển khai của Trung ương và

Tỉnh ủy; bồi dưỡng và hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho Ban Tuyên giáo cấp ủy cấp dưới, các đảng bộ cơ sở, Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm chính trị cấp huyện.

2.3. Hướng dẫn sưu tầm biên soạn lịch sử đảng bộ huyện, thành phố thuộc tỉnh và đảng bộ xã, phường, thị trấn.

3. Thẩm định, thẩm tra

Đề án, văn bản của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, lịch sử đảng bộ địa phương trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

4. Phối hợp

4.1. Với các cơ quan liên quan đề xuất về cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, quản lý và đãi ngộ đối với đội ngũ trí thức, nhà khoa học và văn nghệ sĩ ở địa phương; quản lý báo chí, xuất bản và xử lý những sai phạm trong hoạt động báo chí, xuất bản.

4.2. Với các cơ quan chức năng tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các cơ quan trong khối tư tưởng, văn hóa, khoa giáo trực thuộc Tỉnh ủy.

4.3. Với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đề xuất chủ trương đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý, đãi ngộ nhân tài.

4.4. Với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, giúp Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc lĩnh vực tuyên giáo.

4.5. Với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4.6. Với ban thường vụ cấp ủy cấp huyện trong việc giải quyết, xử lý những vấn đề dư luận xã hội và nhân dân quan tâm.

4.7. Phối hợp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; giải quyết, xử lý những vấn đề dư luận xã hội và nhân dân quan tâm.

5. Thông tin đối ngoại và hợp tác quốc tế

6. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

Điều 5. Quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy trong tham mưu, đề xuất cho cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

2. Được yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy trực thuộc, các sở,

ban, ngành, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan liên quan bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan mình phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Trung ương.

Điều 6. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Tổ chức bộ máy

1.1. Lãnh đạo Ban

Gồm Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về toàn bộ hoạt động của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; báo cáo công tác trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Trung ương.

1.2. Các phòng trực thuộc: Gồm có không quá 05 phòng chuyên môn:

- Phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng.
- Phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản.
- Phòng Khoa giáo, Văn hóa - Văn nghệ.
- Phòng Thông tin - Tổng hợp.
- Văn phòng.

Việc thành lập phòng thực hiện theo nguyên tắc: Tối thiểu có 05 người mới thành lập một đầu mối (*phòng và tương đương*), trường hợp chưa bố trí đủ biên chế, ít nhất phải có 04 người mới được thành lập một đầu mối. Phòng có dưới 10 người được bố trí trưởng phòng và không quá 02 phó trưởng phòng; có từ 10 người trở lên được bố trí không quá 03 phó trưởng phòng.

2. Biên chế

Thực hiện theo Đề án vị trí việc làm và quyết định giao biên chế của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Nếu cần điều chỉnh, bổ sung phải rà soát Đề án vị trí việc làm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 7. Về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

1. Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng cụ thể, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đúng theo quy định của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét theo quy định.

2. Cơ cấu cán bộ, công chức của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phải được bố trí hợp lý để bảo đảm cơ cấu cán bộ, công chức làm công tác nghiên cứu, tham mưu chiếm đa số và giảm tối đa số lượng người phục vụ.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Trung ương

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo của Tỉnh ủy, trực tiếp

và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến, tham mưu đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công; về chương trình công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đối với Ban Tuyên giáo Trung ương theo quy định.

Điều 9. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

1. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh là quan hệ phối hợp.

2. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy.

3. Phối hợp hướng dẫn kiểm tra việc triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 10. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp:

1. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý Nhà nước; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, thì đại diện lãnh đạo ban được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

Điều 11. Đối với cấp ủy và Ban Tuyên giáo cấp ủy cấp dưới

1. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn trong việc thực hiện công tác chuyên môn, tổ chức và cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện và tương đương là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về công tác chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và thay thế Quy định số 04-QĐ/TU, ngày 23/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

2. Căn cứ Quy định này, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, biên chế các phòng trực thuộc cho phù hợp.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Ban Tổ chức Trung ương (*báo cáo*),
- Ban Tuyên giáo Trung ương (*báo cáo*),
- Vụ III - BTC Trung ương,
- Các ban của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH3.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn